TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2017/QĐST-DS	*S, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH GIA LAI

Căn cứ Điều 48, điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Tại các Biên bản hòa giải ngày 11/3/2017 và ngày 20/3/2017 của Ủy ban nhân dân xã K, huyện S, tỉnh Gia Lai đã tiến hành hòa giải tranh chấp đất đai theo đơn kiến nghị của bà Thái Thị N. Theo lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bà Thái Thị N và ông Huỳnh Thái Chí T tranh chấp về một phần quyền sử dụng thửa đất số 150, tờ bản đồ số 17 tại làng G, xã K, huyện S, tỉnh Gia Lai, thửa đất này đã được Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 632346 ngày 19/9/2014 mang tên ông Huỳnh Thái Chí T. Tuy nhiên tại cả hai phiên hòa giải của Ủy ban nhân dân xã K ông Huỳnh Thái Chí T đều không có mặt và không có ý kiến trình bày đối với nội dung kiến nghị mà bà N đề nghị Ủy ban nhân dân xã K giải quyết. Tại các phiên hòa giải chỉ có bà Thái Thị H là mẹ của ông T tham gia, bà H không phải là chủ thể được công nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất có tranh chấp mà chỉ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên ý kiến của bà H không được xem là ý kiến của ông T và không thể thay thế cho ý kiến của ông T trong quá trình giải quyết tranh chấp.

Mặt khác, trình tự, thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai của Ủy ban nhân dân xã K, thành phần Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai ngày 11/3/2017 và ngày 20/3/2017 cũng như các nội dung thể hiện trong các Biên bản hòa giải đã lập cũng không đảm bảo quy định tại Điều 202 của Luật Đất đai năm 2013 và Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013.

Vì vậy sự việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Huỳnh Thái Chí T và bà Thái Thị N được xem là chưa được hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và hướng dẫn cụ thể tại Điều 3 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đơn khởi

kiện về việc tranh chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất của ông Huỳnh Thái Chí T thuộc trường hợp chưa đủ điều kiện khởi kiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 53/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất" giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Thái Chí T.

Địa chỉ: Làng G, xã K, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Thái Chí T: Ông Thủy Châu T.

Địa chỉ: 730 đường V, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Theo Giấy ủy quyền số công chứng 001326, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 19/6/2017 của Văn phòng công chứng V, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Bà Thái Thị N.

Địa chỉ: Làng G, xã K, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Thái Thị H.

Địa chỉ: Làng G, xã K, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thái Thị H: Ông Thủy Châu T.

Địa chỉ: 730 đường V, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Theo Giấy ủy quyền số công chứng 001325, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 19/6/2017 của Văn phòng công chứng V, huyện S, tỉnh Gia Lai.

+ Ông Lê Quang Ph và bà Lê Thị Nh.

Địa chỉ: Làng G, xã K, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Về quyền khởi kiện:

Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả cho ông Huỳnh Thái Chí T toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng

phí, lệ phí Tòa án số 0001462 ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Gia Lai.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện S;
- CCTHADS huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

(Đã ký, đóng dấu)

Vương Đức Phượng